

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **124/2021/HSST**

Ngày: 10/3/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B- TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phan Thị Thu Thương.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Thiều Thị Phi Loan.

2. Ông Nguyễn Trung Diễn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 19/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST – HS ngày 22/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn Đ**

Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16/8/1987 tại Hậu Giang.

Nơi cư trú: xã Tân Long, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 12/12.

Nghề nghiệp: Lái xe.

Chức vụ trước khi phạm tội: Không.

Họ tên cha: Nguyễn Văn T - Sinh năm 1953 (còn sống).

Họ tên mẹ: Trần Thị L - Sinh năm 1957 (còn sống)

Gia đình có 05 anh em, bị can là con thứ hai.

Họ tên vợ: Dương Thị T - sinh năm 1984, bị can có 02 con sinh năm 2005 và năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 1275 ngày 17/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Có mặt

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp bị hại gồm:

1/ Ông Đỗ Văn S và bà Đỗ Thị N.

Địa chỉ: Xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Hoàng Thị Ng**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố Hương Phước, P. Phước Tân, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1978.

3/ Cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 12/01/2012.

4/ Cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 08/12/2016.

Giám hộ của cháu Phúc và cháu Phương là bà **Hoàng Thị Ng**.

Cùng địa chỉ: Tổ 6, khu phố Hương Phước, P. Phước Tân, TP. B, tỉnh Đồng Nai. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty Đức Thành Hưng Phát.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Ng – Giám đốc công ty.

Địa chỉ: 1229/16, Nguyễn Xiển, P. Long Bình, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh.  
Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn Đ có giấy phép lái xe hạng C là nhân viên lái xe của Công ty Đức Thành Hưng Phát theo hợp đồng lao động số 04/2020 ngày 09/4/2020.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/5/2020, Tấn Đ điều khiển xe ô tô biển số 60C-347.56 (thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV Đức Thành Hưng Phát) lưu thông trên đường quốc lộ 51 hướng huyện Long Thành đi hướng ngã tư Vũng Tàu. Khi đến khu vực ngã ba giao với đường chuyên dùng thuộc khu phố Miếu, phường Phước Tân, thành phố B, Tấn Đ điều khiển xe 60C-347.56 chuyển hướng rẽ phải vào hầm đá Tân Cang. Do Tấn Đ thiếu chú ý quan sát phía trước, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên đã để cản trước bên phải xe 60C-347.56 va chạm vào yếm chắn gió, khung gác chân trước cùng cản số bên trái xe mô tô biển số 51K5 - 8044 do ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977, thường trú tại khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố B điều khiển, đang lưu thông cùng chiều bên phải gây tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Văn Đ tử vong.

\* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 17/5/2020 của Công an thành phố B đã thu thập được các dấu vết như sau:

Mốc là trụ đèn tín hiệu chiều đi từ hầm đá Tân Cang ra quốc lộ 51 trên đường chuyên dùng.

Các dấu vết được đo vào mép lề đường bên trái đường chuyên dùng theo hướng quốc lộ 51 vào hầm đá Tân Cang và đo vào vạch thẳng hàng nối ngã ba giao nhau với đường chuyên dùng trên đường quốc lộ 51 làm chuẩn.

- Xe mô tô biển số 51K5-8044 ngã nghiêng bên phải và nằm dưới gầm xe ô tô tải biển số 60C-347.56, đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải theo chiều đi từ quốc lộ 51 vào hầm đá Tân Cang. Trục bánh sau xe cách mép đường

05m70, trục bánh trước xe cách mép đường 04m60 và cách trụ đèn tín hiệu làm mốc là 06m10 về hướng đi vào hầm đá Tân Cang.

- Xe ô tô tải biển số 60C-347.56 dừng trên đường sau tai nạn. Đầu xe hướng vào mỏ đá Tân Cang, đuôi xe hướng ra quốc lộ 51. Bánh trước bên trái đè lên xe mô tô 51K5-8044, trục bánh sau cùng bên trái xe cách mép đường là 04m95, trục bánh trước bên trái xe cách mép đường 04m70 và cách trục bánh trước xe 51K5-8044 là 00m15.

- Vết cày tróc bê tông đường ngắt quãng hướng từ quốc lộ 51 vào hầm đá Tân Cang dài 06 mét 50 từ đầu đến góc chân trước xe 51K5-8044 ngã. Đầu vết cày cách mép đường là 05m30.

- Máu nạn nhân để lại trên đường cách mép đường là 10m10 và cách trục bánh sau xe 51K5-8044 là 21m40 hướng ra quốc lộ 51.

- Mảnh nhựa đèn xe mô tô 51K5-8044 vỡ rơi trên đường cách mép đường là 11m00 hướng ra quốc lộ 51.

- Vết chà sát sạch bụi đường hướng từ quốc lộ 51 vào đường chuyên dùng dài 01m60.

\* Tại kết luận giám định số: 1118/KLGD-PC09 ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận dấu vết va chạm giữa xe ô tô 60C-347.56 với xe mô tô 51K5-8044 như sau:

- Cụm dấu vết trượt xước, mài mòn, dính bùn đất tại các chi tiết bên trái: ngoài yếm chắn gió, khung gác chân trước cùng cần số của xe mô tô biển số: 51K-0844 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với góc phải cản trước đầu xe cùng bậc lên xuống capin của xe ô tô biển số 60C-347.56.

- Hệ thống nút vỡ, trượt xước, mài mòn do các chi tiết còn lại bên phải của xe mô tô biển số 51K5-8044 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường sau khi xe ngã.

\* Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 1017 ngày 23/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn Đ như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây sát da không hình ngực, bụng, mào chậu hai bên; xây sát, hằn tím da vai, lưng phải và mông hai bên; xây sát da tay, chân hai bên, rách da cơ bẹn, bùi, đùi bên phải. Khoang lồng ngực hai bên có máu, gãy xương ức, xương mu, xương cánh chậu phải, gãy xương sườn hai bên; dập rách nhu mô phổi, dập nhu mô tụy.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực-bụng kín, dập-rách phổi, dập tụy, gãy đa xương.

\* Tại Kết luận giám định pháp y về hoá pháp của Nguyễn Văn Đ: Nồng độ Ethanol: 160,17 mg/100ml.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tấn Đ cùng với Công ty TNHH MTV Đức Thành Hưng Phát (chủ xe ô tô biển số 60C-347.56) đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn Đ tổng số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Bà **Hoàng Thị Ng** (vợ ông Nguyễn Văn Đ) tiếp tục yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 2016 với số tiền 1.500.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi 18 tuổi.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô biển số 60C-347.56 cho chủ sở hữu.

- Đối với xe mô tô biển số 51K5-8044: Bà **Hoàng Thị Ng** (vợ ông Nguyễn Văn Đ) khai xe mô tô biển số 51K5-8044 do ông Đ nhờ người (không rõ lai lịch) đứng tên đăng ký nhưng giấy tờ xe hiện nay đã thất lạc. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai không tìm thấy dữ liệu tra cứu xe mô tô biển số 51K5-8044. Do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

\* Về trách nhiệm bồi thường: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tấn Đ cùng với Công ty TNHH MTV Đức Thành Hưng Phát (chủ xe ô tô biển số 60C-347.56) đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn Đ tổng số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Bà **Hoàng Thị Ng** (vợ ông Nguyễn Văn Đ) tiếp tục yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 2016 với số tiền 1.500.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi 18 tuổi.

Gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyệt đề nghị yêu cầu bị cáo cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số: 68/CT/VKS-HS ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình bị cáo không có tiền án, tiền sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 14 tháng tù đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng cháu Phúc và cháu Phương theo quy định pháp luật.

Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/5/2020, Tấn Đ điều khiển xe ô tô biển số 60C-347.56 (thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV Đức Thành Hưng Phát) lưu thông trên đường quốc lộ 51 hướng huyện Long Thành đi hướng ngã tư Vũng Tàu. Khi đến khu vực ngã ba giao với đường chuyên dùng thuộc khu phố Miếu, phường Phước Tân, thành phố B, Tấn Đ điều khiển xe 60C-347.56 chuyển hướng rẽ phải vào hầm đá Tân Cang. Do Tấn Đ thiếu chú ý quan sát phía trước, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên đã để cản trước bên phải xe 60C-347.56 va chạm vào yếm chắn

gió, khung gác chân trước cùng cần số bên trái xe mô tô biển số 51K5 - 8044 do ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977, thường trú tại khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố B điều khiển, đang lưu thông cùng chiều bên phải gây tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Văn Đ tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 23 Điều 8, Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và hoàn toàn đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến an toàn công cộng về giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương mất mát không gì bù đắp nổi cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo biết xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng khi điều khiển xe bị cáo không chấp hành đúng các quy định của pháp luật, điều khiển xe chạy không chú ý quan sát gây tai nạn làm ông Đ tử vong. Do vậy, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, được đại diện hợp pháp người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Trong thời gian được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt các quy định pháp luật nơi và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Thiết nghĩ, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp người bị hại tại phiên tòa yêu cầu bị cáo tiếp tục cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 12/01/2012 và cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 08/12/2016. Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 12/01/2012 và cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 08/12/2016 mỗi tháng 745.500đ/01 cháu (1/2 tháng lương cơ bản) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Phúc và cháu Phương đủ 18 tuổi và có khả năng nuôi dưỡng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô biển số 60C-347.56 cho chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô biển số 51K5-8044: Bà **Hoàng Thị Ng** (vợ ông Nguyễn Văn Đ) khai xe mô tô biển số 51K5-8044 do ông Đ nhờ người (không rõ lai lịch) đứng tên đăng ký nhưng giấy tờ xe hiện nay đã thất lạc. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai không tìm thấy dữ liệu tra cứu xe mô tô biển số 51K5-8044. Do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Văn Đ có hành vi điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng rượu (bia) nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (160,17mg/100ml) là đã vi phạm Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[7] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 23 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) từ tính từ ngày tuyên án và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; các Điều 584, 585, 587, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015

Về phần cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 12/01/2012 và cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 08/12/2016 con bị hại ông Nguyễn Văn Đ: buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 12/01/2012 và cháu Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 08/12/2016 mỗi tháng 1.490.000đồng/2con chung (1/2 tháng lương cơ bản) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Phúc và cháu Phương đủ 18 tuổi và có khả năng nuôi dưỡng.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản á

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai.
- VKS TP B.
- Thi hành án.
- Bị cáo, ĐDHP bị hại.
- ĐDHP NCQLNVLQ
- Công an TP B.
- Lưu VP - HS

**Phan Thị Thu Thương**

